

Tên thủ tục	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động
Mã thủ tục	1.000419.000.00.00.H11
Số quyết định	Số: 1218/QĐ-UBND , ngày 2024-06-19 00:00:00
Cơ quan công bố	000.00.00.H11
Cơ quan thực hiện	Ủy ban nhân dân cấp xã
Cơ quan có thẩm quyền	Ủy ban nhân dân cấp xã
Cơ quan phối hợp	
Cơ quan được ủy quyền	
Cấp thực hiện	Cấp Xã
Loại TTHC	2
Lĩnh vực	Hộ tịch
Trình tự thực hiện	- Công chức tư pháp - hộ tịch được giao nhiệm vụ đăng ký khai tử lưu động có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ mẫu Tờ khai đăng ký khai tử, giấy tờ hộ tịch và điều kiện cần thiết để thực hiện đăng ký lưu động tại nhà riêng hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu động, bảo đảm thuận lợi cho người dân. - Tại địa điểm đăng ký khai tử lưu động, công chức tư pháp - hộ tịch hướng dẫn người yêu cầu điền đầy đủ thông tin trong Tờ khai đăng ký khai tử, kiểm tra các giấy tờ làm cơ sở cho việc đăng ký khai tử; viết Phiếu tiếp nhận hồ sơ. - Sau khi tiếp nhận hồ sơ, công chức tư pháp - hộ tịch báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân đồng ý giải quyết thì công chức tư pháp - hộ tịch thực hiện việc ghi vào Sổ đăng ký khai tử, cập nhật thông tin đăng ký khai tử và lưu chính thức trên Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung, in Trích lục khai tử, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân ký

Trích lục khai tử cấp cho người có yêu cầu. - Công chức tư pháp - hộ tịch đem theo Trích lục khai tử và Sổ đăng ký khai tử để trả kết quả cho người có yêu cầu tại địa điểm đăng ký lưu động; hướng dẫn người yêu cầu kiểm tra nội dung Trích lục khai tử và Sổ đăng ký khai tử, ký, ghi rõ họ, tên trong Sổ đăng ký khai tử; tại mục “Ghi chú” trong Sổ đăng ký khai tử ghi rõ “Đăng ký lưu động”. - Trường hợp người yêu cầu không biết chữ thì công chức tư pháp - hộ tịch trực tiếp ghi Tờ khai, sau đó đọc cho người yêu cầu nghe lại nội dung và hướng dẫn người đó điểm chỉ vào Tờ khai. Khi trả kết quả, công chức tư pháp - hộ tịch đọc lại nội dung Trích lục khai tử cho người yêu cầu nghe và hướng dẫn người đó điểm chỉ vào Sổ đăng ký khai tử.

Cách thức thực hiện

Hình thức nộp	Thời hạn	Phí, lệ phí	Mô tả
Trực tiếp	03 Ngày	Miễn phí đồng (Trường hợp đăng ký quá hạn: 8.000 đồng/trường hợp) (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn, người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người khuyết tật.)	

Thành phần hồ sơ

* Giấy tờ phải nộp:			
Tên hồ sơ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng	Mã giấy tờ
- Giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế Giấy báo tử do cơ quan có thẩm quyền cấp.		Bản chính: 1; Bản sao:	

0

000.00.00.G15-
KQ003312

- Tờ khai đăng ký khai tử theo mẫu;	3. TK đăng ký khai tử.doc	Bản chính: 1; Bản sao: 0	000.00.00.G15-KQ003311
-------------------------------------	---------------------------	--------------------------	------------------------

* Giấy tờ phải xuất trình:

Tên hồ sơ	Mẫu đơn, tờ khai	Số lượng	Mã giấy tờ
- Giấy tờ chứng minh nơi cư trú cuối cùng của người chết để xác định thẩm quyền trong trường hợp cơ quan đăng ký hộ tịch không thể khai thác được thông tin về nơi cư trú của công dân theo các phương thức quy định tại khoản 2 Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ. Trường hợp các thông tin về giấy tờ chứng minh nơi cư trú đã được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bằng các phương thức này thì người có yêu cầu không phải xuất trình (theo hình thức trực tiếp) hoặc tải lên (theo hình thức trực tuyến).		Bản chính: 1; Bản sao: 0	000.00.00.G15-KQ003861
- Hộ chiếu hoặc Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người có yêu cầu đăng ký khai tử.		Bản chính: 1; Bản sao: 0	000.00.00.G15-KQ003860
- Trường hợp không xác định được			

nơi cư trú cuối cùng của người chết thì xuất trình giấy tờ chứng minh nơi người đó chết hoặc nơi phát hiện thi thể của người chết.		Bản chính: 0; Bản sao: 0	000.00.00.G15- KQ003862
---	--	---	----------------------------

Đối tượng thực hiện	Công dân Việt Nam
------------------------	-------------------

Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ	Tại địa điểm đăng ký khai tử lưu động
----------------------------	---------------------------------------

Kết quả thực hiện	Tên giấy tờ	Tên file
	Trích lục khai tử	2.Trích lục khai tử (bản chính).doc

Căn cứ pháp lý	Số ký hiệu	Trích yếu	Ngày	Mã cơ quan ban hành
	106/2021/TT- BTC	Thông tư 106/2021/TT-BTC		
	04/2024/TT- BTP	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2020/TT- BTP ngày 08/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành, hướng dẫn sử dụng, quản lý mẫu sổ quốc tịch và mẫu giấy tờ về quốc tịch và Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch	2024-06- 06	BTP-BTBTP

87/2020/NĐ-CP	Nghị định 87/2020/NĐ-CP	2020-09-15	
01/2022/TT-BTP	Thông tư Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến	2022-02-18	
104/2022/NĐ-CP	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công	2023-01-01	CP

Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC Người chết không có người thân thích, người thân thích không sống cùng địa bàn xã hoặc là người già, yếu, khuyết tật không đi đăng ký khai tử được.